PHỤ LỤC SỐ 10
APPENDIX 10

THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

NOTICE OF TRANSACTION INSHARES/ FUND CERTIFICATES OF INTERNAL PERSON AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Tp.HCM, ngày 27 tháng 11 năm 2020
HCMC, 27th November 2020

THÔNG BÁO GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON OF PUBLIC COMPANY

Kính gửi: **- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước**
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động

To: ***- The State Securities Commission***
- The Stock Exchange
- Mobile World Investment Corporation

1. Thông tin về cá nhân/ *Information on individual/organization that conducts the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ *Name of individual/organization*: **ĐẶNG MINH LƯỢM**

- Quốc tịch/ *Nationality*:

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ *ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization):*

- Địa chỉ liên hệ/ *Address*:

- Điện thoại/ *Telephone:* Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:* Thành viên Hội Đồng Quản Trị/*BOD member.*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information about internal person*

of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person:*

- Quốc tịch/ *Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/ *Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/ *Address:* Fax: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Currently posittion in the public company, the fund management company:*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organization executing transaction with internal person:*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal person (if any):*

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code:* MWG

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/*Trading account number with shares mentioned above*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares held before transaction:* 1.095.200 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,2416%/ *1,095,200 shares or 0.2416%*.

6. Số lượng cổ phiếu đăng ký bán/ *Number of shares registered to sell:* 100.000 cổ phiếu/*100,000 shares.*

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares expected to hold after the transaction:* 995.200 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,2195%/ *995,200 shares or 0.2195%*.

8. Mục đích thực hiện giao dịch/ *Purposes of transaction:* Nhu cầu tài chính cá nhân/ *Personal financial needs.*

9. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction:* Giao dịch khớp lệnh hoặc thỏa thuận/ *Order matching transaction on market or put-through transaction.*

10. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/ *Transaction period:* từ ngày/*from 02/12/2020* đến ngày/ *to* 31/12/2020

CÁ NHÂN/*INDIVIDUAL*
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - in case of organization)